

Bản án số: 35/2018/HS-PT
Ngày 21-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mã Văn Quân.

Các Thẩm phán: Bà Phùng Thị Ương.

Bà Nông Biên Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2018/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Ngô Văn L do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Ngô Văn L (tên gọi khác: Ngô Quang L), sinh ngày 27 tháng 3 năm 1993 tại xã A, huyện B, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã A, huyện B, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 2/12 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quang H và bà Vũ Thị C; có vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1993 và 02 con; tiền án, tiền sự: không có;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-4-2018 đến ngày 18-7-2018 được trả tự do, hiện nay bị cáo đang tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 09 tháng 4 năm 2018, tại khu vực mốc 8xx (2) thuộc xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Trạm kiểm soát biên phòng thác G - Đồn Biên phòng T đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực hạ lưu thác G phát hiện Ngô Văn L đi trên mảng từ Trung Quốc về Việt Nam cách mốc 837 (2) khoảng 100 mét về hướng thác G, trên tay xách một ba lô màu rằn ri có dấu hiệu nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu L dừng lại để kiểm tra hành chính, qua kiểm tra phát hiện bên trong ba lô có chứa pháo được bọc bằng giấy ni lon màu đỏ có dán mác chữ Trung Quốc màu đỏ vàng có chiều dài 30cm, rộng 4,5cm, dày 01cm, tổng cộng có 140 (một trăm bốn mươi) dây pháo. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định, đồng thời chuyển người, hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 10-4-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong tang vật vụ án, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, vật chứng là 140 dây pháo thu giữ của Ngô Văn L có tổng trọng lượng là 16 kg (mười sáu ki lô gam).

Ngày 11-4-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 29/CSĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định vật chứng thu giữ của Ngô Văn L. Tại Kết luận giám định số 2011/C54-P2 ngày 12-4-2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ”*.

Ngày 13-4-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định khởi tố bị can số 27/QĐ-CSĐT khởi tố bị can đối với Ngô Văn L về tội *“Tàng trữ hàng cấm”* theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Ngô Văn L khai: Ngày 09-3-2018 L đi từ nhà lên cửa khẩu C, tỉnh Quảng Ninh để sang Trung Quốc làm thuê, ngày 08-4-2018 L từ Trung Quốc về Việt Nam. Trước khi về, L ra chợ Trung Quốc mua 140 dây pháo tếp đựng trong chiếc ba lô màu rằn ri với mục đích mang về để đốt trong dịp lễ, tết. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09-4-2018 L đón xe từ Trung Quốc về Việt Nam qua đường thác G, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, trên tay xách theo chiếc ba lô chứa pháo đến bờ sông dưới thác G, xã Đ, L

đi mảng qua sông về Việt Nam thì bị bộ đội biên phòng đang tuần tra kiểm soát bắt quả tang thu giữ toàn bộ số pháo mà L mang theo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 18-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn L (*Ngô Quang L*) phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Ngô Văn L 50.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận bị cáo Ngô Văn L đã nộp đủ 50.000.000 đồng tại Giấy biên nhận ngày 18-7-2018.

Tuyên trả tự do cho Ngô Văn L ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 16 ki lô gam pháo (chưa trừ phần gửi giám định); trả lại cho Ngô Văn L 01 điện thoại Sam sung màu xanh dương, đã qua sử dụng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định bị cáo Ngô Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 02-8-2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1386/QĐ-VKSCB kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 18-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng về phần tội danh và mức hình phạt. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, xét xử bị cáo về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Văn L thừa nhận ngày 09-4-2018 L từ Trung Quốc trở về Việt Nam qua đường thác G, xã Đ, huyện T mang theo 16 kg pháo nổ để đốt trong dịp lễ, tết. Khi đi mảng từ bờ sông bên địa phận Trung Quốc vượt biên giới qua sông về Việt Nam, vừa đến bờ sông thuộc địa phận Việt Nam thì bị bộ đội biên phòng bắt quả tang thu giữ toàn bộ số pháo L mang theo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09-4-2018, Ngô Văn L sau một thời gian làm thuê ở Trung Quốc đã trở về Việt Nam theo đường thác G, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, trên tay xách theo một ba lô bên trong chứa 16 kg pháo nổ. Khi về đến bờ sông bên phía Trung Quốc dưới thác G, xã Đ, L đi máng vượt biên giới qua sông về Việt Nam thì bị bộ đội biên phòng đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát biên giới khu vực thác G bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số pháo mà L mang theo. Hành vi đang vận chuyển 16 kg pháo nổ từ Trung Quốc về Việt Nam của Ngô Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung “*vận chuyển qua biên giới*” theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm, tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Ngô Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Ngô Quang L không có lời bào chữa, trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày do hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, nợ ngân hàng nhiều, đề nghị Hội đồng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 09-3-2018 Ngô Văn L đi từ nhà đến cửa khẩu C, tỉnh Quảng Ninh sang Trung Quốc làm thuê, ngày 09-4-2018 L từ Trung Quốc trở về Việt Nam theo đường thác G, huyện T, tỉnh Cao Bằng mang theo một ba lô chứa 16 kg pháo nổ. Khi L đang đi trên máng để vượt biên giới Việt Nam - Trung Quốc qua sông về Việt Nam thì bị bộ đội biên phòng làm nhiệm vụ tuần tra biên giới tại khu vực mốc 8xx (2) thác G, xã Đ phát hiện, vừa đến bờ sông phía Việt Nam thì L bị bắt giữ cùng với 16 kg pháo nổ. Như vậy, hành vi vận chuyển pháo nổ từ Trung Quốc về Việt Nam của Ngô Văn L có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung tăng nặng “*vận chuyển qua biên giới*” được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” là chưa đánh giá đúng các dấu hiệu về mặt khách quan của hành vi tội phạm nên quyết định về tội danh chưa đúng, hành vi tàng trữ hàng cấm là cất giữ bất hợp pháp hàng hóa mà Nhà

nước cấm kinh doanh ở bất cứ nơi nào mà không nhằm mục đích mua bán hoặc vận chuyển từ nơi này đến nơi khác, hành vi của Ngô Văn L mang pháo từ Trung Quốc về Việt Nam là đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung tăng nặng là “*Vận chuyển qua biên giới*” theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm, tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật cần chấp nhận để thay đổi tội danh và quyết định mức hình phạt tương ứng với điều, khoản của Bộ luật Hình sự mà bị cáo bị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử.

Đối với số tiền 50.000.000 đồng Ngô Văn L nộp ngày 18-7-2018 để thi hành hình phạt tiền theo quyết định của bản án sơ thẩm do bản án phúc thẩm áp dụng hình phạt tù, không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, cũng không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự nên cần trả lại cho bị cáo.

Về tính thời hạn tạm giữ: Ngô Văn L bị Đoàn biên phòng Đ bắt hồi 16 giờ 30 phút ngày 09-4-2018 nhưng chỉ tạm giữ hành chính, ngày 10-4-2018 Công an huyện T ra Quyết định tạm giữ số 19/QĐ-CSĐT tạm giữ L 03 ngày, kể từ 09 giờ ngày 10-4-2018 đến 09 giờ ngày 13-4-2018 nên thời hạn tạm giữ, tạm giam tính trừ vào thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10-4-2018 đến ngày 18-7-2018.

[2] Về án phí: Do bản án hình sự sơ thẩm bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm nên bị cáo Ngô Văn L không phải chịu án phí.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Văn L (*tên gọi khác: Ngô Quang L*) 02 (hai) năm tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại giam chấp hành án và được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-4-2018 đến ngày 18-7-2018.

Trả lại cho bị cáo Ngô Văn L số tiền đã nộp để thi hành hình phạt tiền theo quyết định của bản án sơ thẩm là 50.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền số AB/2012/04479 ngày 18-7-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Về án phí:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Quang L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- TAND huyện T;
- Chi cục THA huyện T;
- VKSND huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Văn Quân